TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 24 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2026/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Phạm Thị Thu S**, sinh năm 1967; nơi cư trú: Ấp T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn:* Bà **Trần Thị Hồng T,** sinh năm 1967; nơi cư trú: Số A, ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về nội dung:**

Bà Trần Thị Hồng T có nghĩa vụ trả bà Phạm Thị Thu S số tiền là 40.160.000đồng (bốn mươi triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Thời gian và phương thức trả như sau:

- Vào ngày 10 (dương lịch) hàng tháng, bà Hồng T có nghĩa vụ trả bà Thu S là 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng); bắt đầu trả là ngày 10/3/2026 cho đến khi hết nợ còn lại.

- Trường hợp, bà Hồng T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền dù chỉ một lần (01 đợt) thì bà Thu S có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan Thi hành án, thi hành một lần đủ số tiền nợ còn lại mà không cho trả dần.

*** Về án phí:**

- Bà Phạm Thị Thu S tự nguyện chịu án phí là 1.004.000đồng (một triệu không trăm lẻ bốn nghìn đồng), nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Thu S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000289 ngày 07/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; hoàn trả bà Phạm Thị Thu S số tiền 215.000đồng (hai trăm mười lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ

luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 1-Vĩnh Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến